
BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

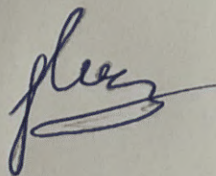
HỘ KINH DOANH THẮNG LỢI

Thôn Phụ Khang, xã Đường Lâm, thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội

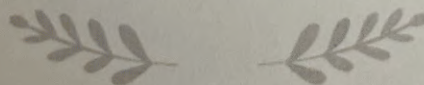
(Loại sản phẩm: Cà phê rang xay)

TÊN SẢN PHẨM:

DỪNG LỢI CÀ PHÊ RANG XAY MỘC CULI ROBUSTA



HÀ NỘI – NĂM 2023



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số: 02/TL/2023

I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm

Tên tổ chức, cá nhân: **HỘ KINH DOANH THẮNG LỢI**

Địa chỉ: Thôn Phụ Khang, xã Đường Lâm, thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội

Điện thoại: 0915-683-336

Fax:

E-mail: lienhe.wizard@gmail.com

Mã số hộ kinh doanh: 01P8011117

(Hộ kinh doanh Thắng Lợi không thuộc đối tượng phải cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm theo quy định vì có hợp đồng gia công sản phẩm với cơ sở sản xuất Hộ kinh doanh Tài Phát)

II. Thông tin về sản phẩm

1. Tên sản phẩm: **Dũng Lợi Cà Phê Rang Xay Mộc Culi Robusta**

2. Thành phần: 100% cà phê Culi Robusta.

3. Thời hạn sử dụng sản phẩm:

- Hạn sử dụng: 12 tháng kể từ ngày sản xuất.

- Ngày sản xuất: In trên bao bì.

4. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:

- Quy cách đóng gói: 100gr, 500gr, 750gr, 1kg, hoặc tùy theo yêu cầu của khách hàng.

- Chất liệu bao bì: Túi giấy có lớp màng nhôm màu bạc hoặc màng phức hợp bên trong, phù hợp tiêu chuẩn vệ sinh an toàn thực phẩm theo quy định của Bộ Y Tế.

5. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm (trường hợp thuê cơ sở sản xuất):

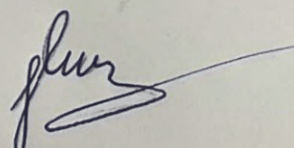
- Tên cơ sở sản xuất: **HỘ KINH DOANH TÀI PHÁT**

- Địa chỉ cơ sở sản xuất: 80 Phan Đình Phùng, phường 2, thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng
(Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh số 42B8-003716 do UBND thành phố Bảo Lộc cấp lần đầu ngày 24/12/2004, đăng ký thay đổi lần thứ ba ngày 13/04/2023; Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm số 12/2023/NNPTNT-LĐ do Phòng Kinh tế TP. Bảo Lộc cấp ngày 24/04/2023)

III. Mẫu nhãn sản phẩm

1. Đính kèm mẫu nhãn sản phẩm dự kiến.

2. Mẫu nhãn sản phẩm dự kiến có các nội dung bắt buộc theo Nghị định số 43/2017/NĐ-CP của Chính phủ về nhãn hàng hóa.



IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm

Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo:

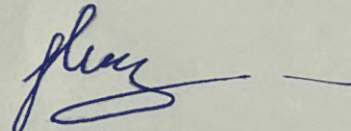
- TCVN 5253:1990 về cà phê
- TCVN 7035:2002 (ISO 11294:1994) về Cà phê bột
- TCVN 9723:2013 (ISO 20481:2008) về cà phê và sản phẩm cà phê
- TCVN 5251:2015 về Cà phê bột
- TCVN 10821:2015 về Cà phê bột
- AOAC 999.11: Xác định hàm lượng chì, cadimi, đồng, sắt và kẽm trong thực phẩm
- AOAC 986.15: Arsen, cadmi, chì, selen và kẽm trong thực phẩm và thức ăn chăn nuôi
- AOAC 973.21: Chất khô (hòa tan) trong cà phê rang
- AOAC 974.14: Xác định hàm lượng Thủy ngân
- SOP.01-363:2022 (Ref. AOAC 2004.10 – độc tố nấm mốc Ochratoxin A)

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố./.

Hà Nội, ngày 28 tháng 04 năm 2023

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN

Chủ hộ kinh doanh



PHAN THỊ LỢI

MẪU NHÃN SẢN PHẨM DỰ KIẾN
(mặt trước)



DŨNG LỢI
CÀ PHÊ RANG XAY MỘC
CULI ROBUSTA

Mã số mã vạch: (Ghi theo mã phát hành)

Khối lượng tịnh: (In trên bao bì)

A handwritten signature in black ink, located in the bottom right corner of the page.

MẪU NHÃN SẢN PHẨM DỰ KIẾN

(mặt sau)

Thành phần: Culi Robusta.

Hướng dẫn sử dụng:

- Cho vào phin 2-3 muỗng (khoảng 20-25g) cà phê bột.
- Lắc đều và ép nhẹ nắp gài bên trong.
- Dùng 20ml nước sôi (96° - 100°C) châm vào phin, chờ cà phê nở và ngấm đều. Tiếp tục châm thêm (40 - 45ml) nước sôi vào.
- Thêm đường, sữa, đá theo khẩu vị.

Hướng dẫn bảo quản: Để nơi khô ráo, thoáng mát, tránh ánh nắng trực tiếp.

Thông tin cảnh báo: Không sử dụng khi thấy cà phê có hiện tượng đổi màu, nổi mốc, có mùi lạ.

HSD: 12 tháng kể từ NSX.

NSX: (In trên bao bì)

Sản phẩm của: Hộ kinh doanh Thắng Lợi

Địa chỉ: Thôn Phú Khang, X. Đường Lâm, TX. Sơn Tây, TP. Hà Nội

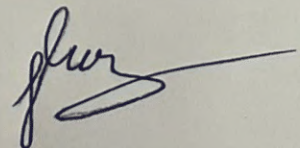
Điện thoại: 0915-683-336

Sản xuất tại: Hộ kinh doanh Tài Phát

Địa chỉ: 80 Phan Đình Phùng, P. 2, TP. Bảo Lộc, T. Lâm Đồng

Xuất xứ hàng hóa: Việt Nam.

Số công bố: 02/TL/2023



**CÔNG TY TNHH PHÂN TÍCH KIỂM NGHIỆM VIỆT TÍN****VIET TIN TESTING CO., LTD**

PTN & VP Nhận mẫu: Số 39A, Đường số 4, P. Bình Trị Đông B, Q. Bình Tân, TP. HCM
Laboratory & Office: No.39A, 4th street, Binh Tri Dong B ward, Binh Tan district, HCM city
Tel: (028) 39158936, (028) 3827 7986 Fax: (028) 3824 7013
Email: ktclviettin@gmail.com Web: kiemnghiemviettin.com



Số/ No: 04248 2304/KQ
Mã số/ Code: 1960 2304
Mã số mẫu/ Sample code: 05771 2304
Trang/ Page: 1/ 2

**KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TESTING REPORT**

Tên khách hàng/ Client : **HỘ KINH DOANH THẮNG LỢI**
Địa chỉ/ Address : **Thôn Phụ Khang, Xã Đường Lâm, Thị xã Sơn tây, TP. Hà Nội**
Ngày nhận mẫu/ Date of receiving : **19/04/2023** Ngày phân tích/ Date of analysis : **19/04/2023**
Ngày trả kết quả/ Date of issue : **25/04/2023**
Loại mẫu/ Kind of sample : **Cà phê** Số lượng mẫu/ Quantity of sample : **01 mẫu/
01 sample**
Tên mẫu/ Name of sample : **Dũng Lợi Cà phê rang xay mộc Culi Robusta**
Tình trạng mẫu/ State of sample : **Đóng gói kín**

STT/ No.	CHỈ TIÊU THỬ NGHIỆM/ PARAMETERS	PHƯƠNG PHÁP PHÂN TÍCH/ TESTING METHOD	KẾT QUẢ/ RESULT	ĐƠN VỊ TÍNH/ UNIT
1	Độ mịn (dưới rây 0,56mm)	TCVN 10821 : 2015	37,0	%
2	Độ mịn (trên rây 0,25mm)	TCVN 10821 : 2015	14,5	%
3	Độ ẩm (*)	TCVN 7035 : 2002 (ISO 11294 : 1994)	0,55	%
5	Caffeine (*)	TCVN 9723 : 2013	2,04	%
6	Chất tan trong nước	AOAC 973.21	29,2	%
7	Tro không tan trong HCl	TCVN 5253 : 1990	Không phát hiện (LOD=0,05)	%
8	Chì (Pb) (*)	AOAC 999.11	Không phát hiện (LOD=0,01)	mg/kg
9	Arsen (As) (*)	AOAC 986.15	Không phát hiện (LOD=0,05)	mg/kg

PTN được chỉ định bởi/ Lab. designated by: **Bộ Y Tế - Cục An toàn Thực phẩm/ Ministry of Health - Agency of Food Safety; Bộ NN&PTNT - Cục Quản lý Chất lượng Nông Lâm sản và Thủy sản/ Ministry of Agriculture - National Agro - Forestry - Fisheries Quality Assurance Department.**

No. Document: QTCL-13/BM02

Version: 08

Date of issue: 18/10/2022

**SỰ KHÁC BIỆT TỪ CHẤT LƯỢNG DỊCH VỤ VÀ CHUYÊN MÔN
MAKING DIFFERENCES FROM QUALITY OF SERVICES AND KNOWLEDGE**

Số/ No: 04248 2304/KQ

Mã số/ Code: 1960 2304

Mã số mẫu/ Sample code: 05771 2304

Trang/ Page: 2/ 2

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM TESTING REPORT

STT/ No.	CHỈ TIÊU THỬ NGHIỆM/ PARAMETERS	PHƯƠNG PHÁP PHÂN TÍCH/ TESTING METHOD	KẾT QUẢ/ RESULT	ĐƠN VỊ TÍNH/ UNIT
10.	Cadimi (Cd) (*)	AOAC 999.11	Không phát hiện (LOD=0,0015)	mg/kg
11	Thủy ngân (Hg) (*)	AOAC 974.14	Không phát hiện (LOD=0,015)	mg/kg
12	Ochratoxin A (*)	SOP.01-363 : 2022 (Ref. AOAC 2004.10)	Không phát hiện (LOD=1,5)	µg/kg

Ghi chú/ Notes:

Kết quả chỉ có giá trị trên mẫu thử/ The results are valid only for testing sample.

Tên mẫu theo khách hàng yêu cầu/ Name of samples as the client's requirement.

Thời gian lưu mẫu: 5 ngày kể từ ngày trả kết quả/ Time-limit of storage: 5 days from reporting date.

LOD: Giới hạn phát hiện / LOD: Limit of Detection.

(*): Chỉ tiêu được VILAS công nhận ISO/IEC 17025:2017/ Items were accredited by VILAS (ISO/IEC 17025:2017).

(s/c): Chỉ tiêu gửi nhà thầu phụ/ (s/c): Items are tested by subcontractor

**PHỤ TRÁCH CHẤT LƯỢNG
QUALITY MANAGER**

ThS. Huỳnh Ngọc Trưởng

**GIÁM ĐỐC
DIRECTOR**

ThS. Nguyễn Văn Tâm



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

HỢP ĐỒNG GIA CÔNG SẢN PHẨM

Số: 01/2023/HĐGC/TL-TP

Hôm nay, ngày 24/04/2023, tại 80 Phan Đình Phùng, phường 2, thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng, chúng tôi gồm:

BÊN GIA CÔNG (BÊN A): HỘ KINH DOANH TÀI PHÁT

Địa chỉ: 80 Phan Đình Phùng, phường 2, thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng;

Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh số 42B8-003716 do UBND thành phố Bảo Lộc cấp lần đầu ngày 24/12/2004, đăng ký thay đổi lần thứ ba ngày 13/04/2023; Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm số 12/2023/NNPTNT-LĐ ngày 24/04/2023;

Đại diện theo pháp luật là (ông) Dương Ngọc Anh Tài, hiện đang là chủ hộ kinh doanh;

BÊN ĐẶT HÀNG (BÊN B): HỘ KINH DOANH THẮNG LỢI

Địa chỉ: Thôn Phú Khang, xã Đường Lâm, thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội;

Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh số 01P8011117 do UBND thị xã Sơn Tây cấp lần đầu ngày 14/03/2011, đăng ký cấp mới ngày 04/03/2022;

Đại diện theo pháp luật là (bà) Phan Thị Lợi, hiện đang là chủ hộ kinh doanh;

Điều 1. Nội dung công việc

Theo đề nghị của Bên B, Bên A đồng ý thực hiện gia công chế biến cà phê theo các tiêu chuẩn đặt ra của Bên B và phù hợp với các quy định của pháp luật hiện hành về vệ sinh an toàn thực phẩm, cụ thể như sau:

1. Yêu cầu gia công chế biến: Rang xay cà phê mộc (thành phẩm thu được là cà phê bột).
2. Tên sản phẩm và thành phần:

STT	Tên sản phẩm	Thành phần
1	Dũng Lợi Cà Phê Rang Xay Mộc	100% nhân cà phê Robusta và Arabica
2	Dũng Lợi Cà Phê Rang Xay Mộc Culi Robusta	100% nhân cà phê Culi Robusta

3. Chỉ tiêu cảm quan (Theo TCVN 5251:2015 về Cà phê bột):

- Màu sắc: Màu nâu đặc trưng của cà phê bột.
- Mùi: Thơm đặc trưng của cà phê, không có mùi lạ.
- Vị: Đặc trưng của cà phê bột.
- Trạng thái: Dạng bột, mịn, không vón cục.

- Cà phê pha: Màu nước và hương vị đặc trưng của sản phẩm.
- 4. Quy cách đóng gói: 100gr, 200gr, 250gr, 500gr, 750gr, 1kg, hoặc theo yêu cầu của Bên B.
- 5. Chất liệu bao bì: Túi giấy có lớp màng nhôm màu bạc hoặc màng phức hợp bên trong, phù hợp tiêu chuẩn vệ sinh an toàn thực phẩm theo quy định của Bộ Y Tế.
- 6. Bên B được thay mặt Bên A đặt in bao bì sản phẩm. Nhãn sản phẩm phải có các nội dung bắt buộc theo quy định của Nghị định số 43/2017/NĐ-CP của Chính phủ về nhãn hàng hóa.

Điều 2. Thời gian thực hiện hợp đồng

1. Trong thời hạn 05 ngày kể từ khi ký hợp đồng này, Bên A sẽ cung cấp tối thiểu 02 mẫu thử/sản phẩm để Bên B mang đi kiểm nghiệm an toàn thực phẩm theo các chỉ tiêu. Mẫu thử phải đạt các chỉ tiêu cảm quan tại khoản 3 Điều 1 của Hợp đồng này, được đóng túi kín, mỗi mẫu có trọng lượng tối thiểu 500gr/túi, còn thời hạn sử dụng.
2. Nếu các chỉ tiêu trong kết quả kiểm nghiệm đạt chuẩn cho phép, Bên A sẽ tiến hành sản xuất theo từng đơn đặt hàng cụ thể. Nếu các chỉ tiêu trong kết quả kiểm nghiệm không đạt chuẩn cho phép, Bên A có trách nhiệm khắc phục các thiếu sót, rà soát lại quy trình thu mua và chế biến cà phê để đảm bảo vệ sinh thực phẩm, cung cấp lại các mẫu thử và chịu các chi phí kiểm nghiệm lại.

Điều 3. Trách nhiệm của Bên A

1. Đảm bảo thực hiện đúng tiến độ và yêu cầu công việc đã thống nhất theo Hợp đồng này.
2. Cung ứng toàn bộ nguyên vật liệu để gia công, bao gồm các việc liên hệ, tìm kiếm và chịu trách nhiệm về nguyên vật liệu đạt tiêu chuẩn đầu vào.
3. Cung cấp các giấy tờ cần thiết, hỗ trợ Bên B trong việc kiểm nghiệm và công bố sản phẩm theo các tiêu chuẩn của pháp luật hiện hành (nếu có); Có trách nhiệm xuất trình, cung cấp đầy đủ các giấy tờ liên quan đến sản phẩm và hóa đơn tài chính cho Bên B.
4. Không được tự ý bán sản phẩm của Bên B cho người khác, không dùng bao bì, nhãn mác mang thương hiệu của Bên B để sản xuất và kinh doanh, bán hàng ra thị trường (bà gồm cả việc xuất khẩu hàng hoá). Nếu Bên A vi phạm sẽ phải chịu trách nhiệm trước pháp luật và phải bồi thường thiệt hại cho Bên B.
5. Chịu trách nhiệm về chất lượng sản phẩm gia công; thu hồi và bồi thường toàn bộ thiệt hại cho Bên B và khách hàng của Bên B đối với những sản phẩm bị lỗi do khâu thu mua, chế biến gia công đã được bán/phân phối ra thị trường.

Điều 4. Trách nhiệm của Bên B

1. Thống nhất kế hoạch thời gian thực hiện từng nội dung công việc cụ thể với Bên A.
2. Cử người đại diện để kiểm tra, giám sát việc gia công tại nơi nhận gia công (nếu cần).
3. Thanh toán phí gia công theo Điều 5 của Hợp đồng này cho Bên A.

4. Chịu trách nhiệm đối với tính hợp pháp về quyền sở hữu trí tuệ của sản phẩm gia công; cam kết là chủ sở hữu hợp pháp của logo, nhãn hiệu được gắn trên bao bì sản phẩm và chịu trách nhiệm trong trường hợp có tranh chấp về quyền sở hữu trí tuệ đối với logo, nhãn hiệu này.

Điều 5. Phí gia công và điều kiện thanh toán

1. Phí gia công được tính dựa trên số lượng sản phẩm của từng đơn đặt hàng cụ thể. Bên A tiến hành thu mua cả phê đạt các yêu cầu về chất lượng của các hộ nông dân theo quy định.
2. Việc thanh toán sẽ được thực hiện bằng hình thức trả tiền mặt trực tiếp hoặc chuyển khoản vào tài khoản ngân hàng mà Bên A chỉ định.

Điều 6. Giao nhận sản phẩm gia công

1. Sản phẩm gia công theo từng đơn đặt hàng sẽ được giao đến địa chỉ mà Bên B chỉ dẫn.
2. Bên A phụ trách toàn bộ việc đóng gói vận chuyển sản phẩm gia công, liên hệ và thanh toán chi phí cho đơn vị vận chuyển để gửi hàng đi.

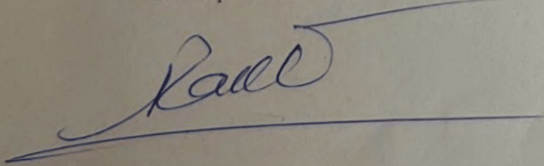
Điều 7. Giải quyết tranh chấp

1. Nếu có tranh chấp xảy ra, các Bên sẽ tiến hành đàm phán, thương lượng với nhau.
2. Nếu không thể thỏa thuận được phương án giải quyết, một trong các Bên có quyền khởi kiện ra cơ quan tòa án cấp có thẩm quyền theo quy định pháp luật.

Điều 8. Điều khoản thực thi

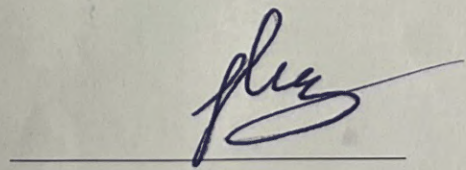
1. Hợp đồng này có hiệu lực kể từ ngày ký cho đến khi các Bên thực hiện nghĩa vụ theo Hợp đồng hoặc theo quy định chấm dứt của Hợp đồng này.
2. Hợp đồng chỉ được sửa đổi, bổ sung khi có sự nhất trí bằng văn bản của hai Bên.
3. Hợp đồng này chấm dứt khi các Bên không còn tư cách chủ thể hoặc các Bên không còn nhu cầu hợp tác với nhau.
4. Hợp đồng này được lập thành 05 bản có giá trị như nhau: Bên A giữ 01 bản; Bên B giữ 04 bản, trong đó 01 bản để lưu, 01 bản gửi cho đơn vị kiểm nghiệm (nếu cần) và 02 bản nộp kèm hồ sơ tự công bố sản phẩm theo quy định pháp luật.

ĐẠI DIỆN BÊN A
Chủ hộ kinh doanh



DƯƠNG NGỌC ANH TÀI

ĐẠI DIỆN BÊN B
Chủ hộ kinh doanh



PHAN THỊ LỢI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG NHẬN
CƠ SỞ ĐỦ ĐIỀU KIỆN AN TOÀN THỰC PHẨM
CERTIFICATE
OF COMPLIANCE WITH FOOD SAFETY REGULATIONS

PHÒNG KINH TẾ THÀNH PHỐ BẢO LỘC
CHỨNG NHẬN/ CERTIFICATION

- Cơ sở/ Establishment: HỘ KINH DOANH TÀI PHÁT
- Địa chỉ/ Address: Số 80 đường Phan Đình Phùng, phường 2, thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng.
- Điện thoại/ Tel: 0937.684.899

Đủ điều kiện an toàn thực phẩm để sản xuất kinh doanh sản phẩm:

*Has been found to be in compliance with food safety regulations
for following products:*

Cà phê rang xay (cà phê bột)

Số cấp/ Number: 12/ 2023 / NNPTNT - LĐ

Có hiệu lực đến ngày 24 tháng 4 năm 2026

Valid until (24/4/2026)

(*) và thay thế Giấy chứng nhận số:

and replaces The Certificate N°

CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH

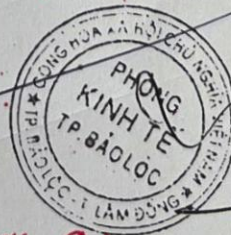
Số chứng thực: 340 / 01 / 2023 Quyền số 01 / 2023

Ngày 26 tháng 4 năm 2023

CÔNG CHỨNG VIÊN

Bảo Lộc, ngày 24 tháng 4 năm 2023

TRƯỞNG PHÒNG



Nguyễn Văn Biểng
Nguyễn Văn Nhâm

(*) Ghi trong trường hợp Giấy chứng nhận được cấp lại

UBND THÀNH PHỐ BẢO LỘC
PHÒNG TÀI CHÍNH - KẾ HOẠCH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ KINH DOANH
HỘ KINH DOANH**

Số : 42B8 – 003716

Đăng ký lần đầu, ngày 24 tháng 12 năm 2004

Đăng ký thay đổi lần thứ : 03 ngày 13 tháng 04 năm 2023

- Tên hộ kinh doanh: **HỘ KINH DOANH TÀI PHÁT**
- Địa chỉ trụ sở hộ kinh doanh: **80 Phan Đình Phùng, phường 2, thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng.**
Điện thoại: (063) Fax:
Email: Website:
- Ngành nghề kinh doanh: **Cà phê giải khát, chế biến, mua bán cà phê bột (kinh doanh khi đủ điều kiện).**
- Vốn kinh doanh: 100.000.000 đồng (Một trăm triệu đồng).
- Chủ thể thành lập hộ kinh doanh: cá nhân
- Thông tin về chủ hộ kinh doanh:

DƯƠNG NGỌC ANH TÀI

Giới tính: Nam

Sinh ngày: 16/10/1972

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 068 072 003 362

Ngày cấp: 28/06/2021

Cơ quan cấp: Cục cảnh sát QLHC về TTXH

Địa chỉ thường trú: **Phường 2, thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng.**

Địa chỉ liên lạc: **80 Phan Đình Phùng, phường 2, thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng.**

7. Danh sách thành viên hộ gia đình đăng ký thành lập hộ kinh doanh:

Số TT	Tên thành viên	Quốc tịch	Địa chỉ liên lạc	Địa chỉ thường trú	Số Giấy tờ pháp lý của cá nhân	Ghi chú

CHỨNG THỰC BẢN BẢO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH

Số chứng thực: 340 Quyền số SCT/BS

Ngày 26 tháng 4 năm 2023

CÔNG CHỨNG VIÊN

KT. TRƯỞNG PHÒNG
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG



Vũ Thành Công



Nguyễn Văn Biêng

**GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ
HỘ KINH DOANH**

Số: 01P8011117

Đăng ký lần đầu, ngày 14 tháng 03 năm 2011
Đăng ký cấp mới, ngày 04 tháng 03 năm 2022

1. Tên hộ kinh doanh: **THẮNG LỢI**
2. Địa điểm kinh doanh: thôn Phụ Khang, xã Đường Lâm, thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội

Điện thoại: 0916724639

Fax:

Email:

Website:

3. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Mã NN	Tên ngành nghề
01	46326	Phân phối đường, sữa, thuốc lá và các sản phẩm sữa, bánh kẹo và các sản phẩm chế biến từ ngũ cốc, bột, tinh bột
02	4633	Bán buôn đồ uống: rượu, bia, nước giải khát đóng chai, nước tinh khiết
03	46329	Bán buôn thực phẩm
04	4759	Bán đồ gia dụng
05	47722	Bán mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh

(Chỉ được phép kinh doanh khi có đủ các điều kiện theo quy định của Pháp luật)

4. Vốn kinh doanh: 1.000.000.000. (VNĐ) Một tỉ đồng

5. Chủ thể thành lập hộ kinh doanh: Cá nhân

6. Họ và tên đại diện hộ kinh doanh:

Họ và tên: **PHAN THỊ LỢI**

Giới tính: Nữ

Sinh ngày: 23/9/1979

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân:

Căn cước công dân số

Số giấy tờ chứng thực cá nhân:

001179020268

Ngày cấp: 26/07/2018

Nơi cấp: Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: thôn Phụ Khang, Đường Lâm, Sơn Tây, Hà Nội

Chỗ ở hiện tại: thôn Phụ Khang, Đường Lâm, Sơn Tây, Hà Nội

Ngày: 19-04-2023

Số CT: 18.57. Quyền số: 01 S/L/PS

**KT TRƯỞNG PHÒNG
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG**



CÔNG CHỨNG VIÊN

Vũ Thị Thùy Trang